

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 04-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Liên

Ông Hoàng Mạnh Sắn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS, ngày 13 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/HSST-QĐ ngày 13 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 4 năm 2020; Thông báo mở lại phiên tòa xét xử lại vụ án số 445/2020/TB-TA ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1988; tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Phan Thị Th; vợ: Vi Kim Ph; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2019 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1989; cư trú tại: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1983; cư trú tại: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 25/10/2019, tại khu vực K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Chi cục Hải quan cửa khẩu Hữu Nghị, Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn, phát hiện một nam thanh niên có nhiều biểu hiện nghi vấn đang ngồi trên xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát: 12K8-09xx, trên xe có 01 (một) thùng cattong màu vàng. Tiến hành kiểm tra, người này khai tên là Hoàng Văn S, sinh năm 1988, trú tại: Thôn G, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, kiểm tra thùng cattong của Hoàng Văn S, phát hiện bên trong có 02 (hai) thùng cattong nhỏ, một thùng chứa 18 (mười tám) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, một thùng chứa 12 (mười hai) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 30 (ba mươi) hộp pháo, loại 36 lỗ/giàn; 03 (ba) thùng bìa cát tông; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen biển kiểm soát: 12K8-09xx; 01 (một) điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu Samsung số IMEI 1: 357625088442598/01, IMEI 2: 357651088442594/01; trong máy có 02 (hai) sim, SIM 1: 0912094xxx, SIM 2: 0847010xxx.

Biên bản xác định số lượng và trọng lượng pháo lập hồi 15 giờ 25 phút ngày 25/10/2019 tại phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: 30 (ba mươi) giàn pháo của Hoàng Văn S có tổng trọng lượng là 41,5 kg (bốn mươi một phẩy năm kilogam).

Xác định vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc, vật chứng, đối tượng Hoàng Văn S đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản Kết luận giám định số 176/KL - PC09 ngày 30/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 30 (ba mươi) khối hình hộp, đều có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm, bên trong mỗi hộp đều có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau, gửi giám định đều có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Văn S khai nhận: Từ tháng 02/2019, Hoàng Văn S thường xuyên sang Trung Quốc để làm thuê, tại đây Hoàng Văn S quen một người đàn ông Trung Quốc tên là A M. Đến cuối tháng 8/2019, A M thỏa thuận với Hoàng Văn S vận chuyển 30 (ba mươi) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn về Việt Nam với tiền công vận chuyển là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Do Hoàng Văn S không thể mang một lúc toàn bộ số pháo trên về Việt Nam, mỗi lần chỉ mang từ 02 đến 03 giàn, nên hai bên thống nhất khi nào Hoàng Văn S mang đủ số pháo trên về Việt Nam thì sẽ vận chuyển xuống Bắc Giang, giao cho một người và nhận tiền công. Vì vậy mỗi lần sang Trung Quốc làm thuê, khi về Hoàng Văn S đều vận chuyển từ 02 đến 03 giàn pháo đem về phòng trọ của Nguyễn Văn D, sinh năm 1989; trú tại: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là bạn của Hoàng Văn S để cất giấu, việc mang pháo cất giấu ở phòng

Nguyễn Văn D, Hoàng Văn S không nói cho Nguyễn Văn D biết. Khi đã vận chuyển đủ 30 (ba mươi) giàn pháo về Việt Nam, A Mẫn bảo Hoàng Văn S gửi xe khách để chuyển về Bắc Giang, tiền cước xe sẽ do người nhận trả, Hoàng Văn S đồng ý. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/10/2019, Hoàng Văn S mượn xe máy nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát: 12K8-09xx của chị gái là Hoàng Thị H, sinh năm 1983; trú tại: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và mang theo 02 (hai) thùng cattong đi đến phòng trọ của Nguyễn Văn D để lấy pháo. Lúc này ở phòng không có ai Hoàng Văn S đã xếp 18 (mười tám) giàn pháo vào một thùng cattong, 12 (mười hai) giàn pháo vào thùng cattong còn lại, rồi cho cả 02 thùng cattong đựng pháo vào 01 (một) thùng cattong lớn có sẵn ở trong phòng. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, Hoàng Văn S gọi điện thoại cho Nguyễn Văn A, sinh năm 1985; trú tại: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là lái xe taxi quen từ trước, hẹn đến đón mình tại khu vực bãi cát gần Quốc lộ 1A thuộc Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Hoàng Văn S cho thùng cattong đựng pháo lên phía sau yên xe máy đi đến khu vực đã hẹn. Khi vừa đến nơi Hoàng Văn S bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người đàn ông Trung Quốc tên A M thuê Hoàng Văn S vận chuyển pháo về Việt Nam, do không biết địa chỉ cụ thể nên không thể điều tra, làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn D đều không biết hành vi cất giấu và vận chuyển pháo của Hoàng Văn S nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng:

- 02 (hai) hộp pháo, loại 36 lỗ/giàn đã sử dụng phục vụ công tác giám định; Còn lại 28 (hai mươi tám) hộp pháo, loại 36 lỗ/giàn; 03 (ba) thùng bìa cát tông đã được tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 167 ngày 05/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 12K8- 09xx thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Hoàng Thị H, chị Hoàng Thị H không biết việc Hoàng Văn S lấy xe của mình để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 23/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu.

- Còn 01 (một) điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu Samsung số IMEI 1: 357625088442598/01, IMEI 2: 357651088442594/01; trong máy có 02 (hai) sim, SIM 1: 0912094xxx, SIM 2: 0847010xxx được chuyển đến chi cục Thi hành án huyện Cao Lộc để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 11/02/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội Vận chuyển hàng cấm, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu Samsung số IMEI 1: 357625088442598/01, IMEI 2: 357651088442594/01; trong máy có 02 (hai) sim, SIM 1: 0912094xxx, SIM 2: 0847010xxx.

- Xác nhận 02 (hai) hộp pháo, loại 36 lỗ/giàn đã sử dụng phục vụ công tác giám định; còn lại 28 (hai mươi tám) hộp pháo, loại 36 lỗ/giàn; 03 (ba) thùng bìa cát tông đã được tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 167 ngày 05/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen biển kiểm soát: 12K8-09xx Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho chủ sở hữu chị Hoàng Thị H.

Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 25/10/2019 tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Chi cục Hải quan cửa khẩu Hữu Nghị - Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu K, huyện C, Lạng Sơn đã phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn S về hành vi vận chuyển 41,5 kg pháo. Qua giám định của cơ quan chuyên môn kết luận số pháo trên có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn S phạm tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm

đến chính sách độc quyền của nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật thì mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn S không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn S tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn S không có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có tài sản riêng, nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông Trung Quốc tên A M thuê bị cáo Hoàng Văn S vận chuyển pháo về Việt Nam, do không biết địa chỉ cụ thể nên không thể điều tra, làm rõ là có căn cứ. Còn đối với Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn D không biết hành vi cất giấu và vận chuyển pháo của Hoàng Văn S nên cũng không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với 01 (một) điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu Samsung số IMEI 1: 357625088442598/01, IMEI 2: 357651088442594/01; trong máy có 02 (hai) sim, SIM 1: 0912094xxx, SIM 2: 0847010xxx bị cáo Hoàng Văn S dùng vào việc liên lạc để vận chuyển pháo, xác định là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[12] Đối với 02 (hai) hộp pháo, loại 36 lỗ/giàn đã sử dụng phục vụ công tác giám định; còn lại 28 (hai mươi tám) hộp pháo, loại 36 lỗ/giàn; 03 (ba) thùng bìa cát tông đã được tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 167 ngày 05/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Còn 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen biển kiểm soát: 12K8-09xx Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho chủ sở hữu chị Hoàng Thị H. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với quy định của pháp luật, nên chỉ xác nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g, điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước với 01 (một) điện thoại di động màu hồng nhãn hiệu Samsung số IMEI 1: 357625088442598/01, IMEI 2: 357651088442594/01. Trong máy có 02 (hai) sim, SIM 1: 0912094xxx, SIM 2: 0847010xxx, điện thoại cũ đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn S.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 02 năm 2020).

- Xác nhận:

+ 02 (hai) hộp pháo, loại 36 lỗ/giàn đã sử dụng phục vụ công tác giám định; còn lại 28 (hai mươi tám) hộp pháo, loại 36 lỗ/giàn; 03 (ba) thùng bìa cát tông đã được tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 167 ngày 05/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho chủ sở hữu chị Hoàng Thị H, sinh năm 1983; cư trú tại: Khu K, thị trấn Đ,

huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen biển kiểm soát: 12K8-09xx.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt